

- g/. Không xin tiền ăn quà vặt
- h/. Ăn hết suất cơm của mình.
- i/. Quên khóa vòi nước.
- k/. Tắt điện khi ra khỏi phòng.

***GV: Các việc làm a, b, g, h, k là tiết kiệm tiền của. Các việc làm c, d, đ, e, i là lãng phí tiền của.**

- GV nhận xét, khen HS đã biết tiết kiệm tiền của và nhắc nhở những HS khác thực hiện tiết kiệm tiền của trong sinh hoạt hằng ngày chính là bảo vệ môi trường sống xung quanh ta.

+ Sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng như: điện, nước, xăng dầu, than đá, gas, ... chính là tiết kiệm tiền của cho bản thân, gia đình và đất nước.

HD2: Xử lý tình huống: (Bài tập 5- SGK/13):

- GV chia 3 nhóm, giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm thảo luận 1 tình huống trong bài tập 5.

- GV kết luận về cách ứng xử phù hợp trong mỗi tình huống

+ *Cách ứng xử như vậy đã phù hợp chưa? Có cách ứng xử nào khác không? Vì sao?*

+ *Em cảm thấy thế nào khi ứng xử như vậy?*

*** GV: Tiền bạc, của cải là mồ hôi, công sức của bao người lao động. Vì vậy, chúng ta cần phải tiết kiệm, không được sử dụng tiền của lãng phí.**

- GV cho HS đọc ghi nhớ.

3. Hoạt động ứng dụng (1p)

- Liên hệ giáo dục BVMT:

- Liên hệ giáo dục TKNL

4. Hoạt động sáng tạo (1p)

- Liên hệ việc sử dụng tiết kiệm điện, nước, gas,... trong gia đình.

Nhóm - Lớp

- Các nhóm thảo luận, xử lý tình huống trước lớp.

- Cả lớp thảo luận:

✦ Nhóm 1: Bằng rú Tuấn xé sách vở lấy giấy gấp đồ chơi. Tuấn sẽ giải thích thế nào?

✦ Nhóm 2: Em của Tâm đòi mẹ mua cho đồ chơi mới trong khi đã có quá nhiều đồ chơi. Tâm sẽ nói gì với em?

✦ Nhóm 3: Cường nhìn thấy bạn Hà lấy vở mới ra dùng trong khi vở đang dùng vẫn còn nhiều giấy trắng. Cường sẽ nói gì với Hà?

- HS trả lời cho phù hợp

- HS đọc to phần ghi nhớ SGK/12

- HS liên hệ

- Nói về một người, 1 hành vi

không tiết kiệm tiền của mà em biết. Nêu ý kiến cá nhân của em.

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KỂ CHUYỆN KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu câu chuyện mình kể và nêu được nội dung chính của chuyện.

2. Kỹ năng:

- Dựa vào gợi ý (SGK), biết chọn và kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về những ước mơ đẹp hoặc ước mơ viển vông, phi lí.

3. Thái độ

- Có ước mơ đẹp và nỗ lực để thực hiện ước mơ của mình
- Phê phán những ước mơ viển vông, phi lí

4. Góp phần bồi dưỡng các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Một số truyện viết ước mơ.
- HS: Truyện đọc 4, SGK.

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- KT: đặt câu hỏi, chia sẻ nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p) - Kể lại câu chuyện: Điều ước dưới trăng. + <i>Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?</i>	- TBHT điều hành lớp kể chuyện và trả lời câu hỏi: + <i>Câu chuyện khuyên chúng ta hãy biết sống đẹp, biết hi sinh cho người khác rồi chúng ta sẽ được đền đáp xứng đáng</i>
2. Tìm hiểu, lựa chọn câu chuyện: (8P) * Mục tiêu: HS lựa chọn được câu chuyện về ước mơ * Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp Đề bài: <i>Kể lại một câu chuyện mà em đã được nghe, được đọc về những ước mơ đẹp hoặc ước mơ viển vông, phi lí.</i>	- Gạch chân dưới các từ quan trọng.

<p>- GV hướng dẫn TBHT giúp cả lớp tìm hiểu đề bài: + Thế nào là ước mơ đẹp?</p> <p>+ Thế nào là những ước mơ viễn vông, phi lí?</p> <p>+ Hãy nêu câu chuyện mình đã chuẩn bị để kể.</p> <p>- GV khuyến khích HS kể các câu chuyện mình đọc được ngoài SGK</p>	<p>Đề bài: <u>Kể lại một câu chuyện</u> mà em đã <u>được nghe, được đọc về những ước mơ đẹp hoặc ước mơ viễn vông, phi lí</u> - Nối tiếp đọc Gợi ý (SGK)</p> <p>+ Ước mơ về cuộc sống no đủ, hạnh phúc + Ước mơ chinh phục thiên nhiên + Ước mơ thể hiện sự tham lam lam vô đáy + Ước mơ không phải làm việc mà vẫn được hưởng thụ,...</p> <p>- HS nối tiếp giới thiệu tên câu chuyện và nhân vật trong truyện mình sẽ kể.</p>
<p>3. Thực hành kể chuyện – Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (10p) * Mục tiêu: HS kể được nội dung câu chuyện theo lời kể của mình một cách hấp dẫn, sinh động kèm theo cử chỉ, điệu bộ- Nêu được ý nghĩa câu chuyện * Cách tiến hành: Cá nhân - Nhóm- Lớp</p>	
<p>- Gv đưa bảng nêu tiêu chí đánh giá : + Nội dung đúng: đạt 4 sao + Kể hay, phối hợp cử chỉ, điệu bộ khi kể: 4 sao + Nêu được ý nghĩa: 1 sao . + Trả lời được câu hỏi của bạn :1 sao . Tổng đạt 10 sao</p> <p>- TBHT điều khiển lớp đánh giá theo bảng đánh giá mà GV đưa ra. - GV nhận xét, đánh giá, liên hệ giáo dục về ước mơ và nỗ lực thực hiện ước mơ</p> <p>4. Hoạt động ứng dụng (1p) 5. Hoạt động sáng tạo (1p)</p>	<p>- Lớp trưởng điều khiển kể chuyện nhóm 4 - HS làm việc cá nhân sau đó chia sẻ phần kể chuyện của mình trong nhóm - Các nhóm cử đại diện lên bảng kể chuyện – Nêu ý nghĩa câu chuyện - Các nhóm khác đặt câu hỏi cho bạn</p> <p>- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe - Tìm đọc các câu chuyện ước mơ trong sách báo, sách kể chuyện</p>

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

KĨ THUẬT KHÂU ĐỘT THỪA

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- HS biết cách khâu đột thưa và ứng dụng của khâu đột thưa.

2. Kỹ năng

- Khâu được các mũi khâu đột thưa, các mũi khâu có thể chừa đều nhau. Đường khâu có thể bị rúm.

*HS khéo tay khâu được mũi khâu đột thưa. Các mũi khâu tương đối đều nhau. Đường khâu ít bị rúm.

3. Thái độ

- Giáo dục tính cẩn thận, khéo léo, an toàn khi thực hành

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Bộ đồ dùng khâu thêu.

+ Tranh quy trình khâu mũi khâu đột thưa. Vật liệu và dụng cụ cần thiết

- HS: Bộ ĐDHT lớp 4, vở.

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm.

- KT: đặt câu hỏi, tia chớp, động não, phòng tranh

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (3p) - HS hát bài hát khởi động: - Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng của HS	- TBVN điều hành
2. Bài mới: (30p) * Mục tiêu: - HS biết cách khâu đột thưa và ứng dụng của khâu đột thưa. - Khâu được các mũi khâu đột thưa, các mũi khâu có thể chừa đều nhau. Đường khâu có thể bị rúm. * Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm- Lớp	
Hoạt động 1: Quan sát, nhận xét mẫu. - GV giới thiệu mẫu khâu đột thưa + Hình dạng mũi khâu ở mặt phải hay mặt trái ?	Cá nhân – Lớp - HS quan sát để nhận xét khâu đột thưa, nhận xét . + Ở mặt phải đường khâu, các mũi khâu đều cách đều giống như đường khâu các mũi khâu thường. Ở mặt trái đường khâu, mũi khâu sau lún lên 1/3

<p>Lưu ý: Khi khâu mũi đột thưa phải khâu từng mũi một, không khâu được nhiều mũi mới rút chỉ một lần như khâu thường.</p> <p>-GV gợi ý để HS rút ra khái niệm về khâu đột thưa (phần ghi nhớ) ⇒ Kết luận: Như mục 1 phần ghi nhớ</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn thao tác kỹ thuật</p> <p>- GV treo tranh quy trình khâu đột thưa (SGK) để nêu các bước khâu mũi đột thưa .</p> <p>-GV yêu cầu HS dựa vào quan sát hình 2 (SGK) để nêu cách vạch dấu trên vải.</p> <p>- Chú ý vạch dấu trên mặt trái của một mảnh vải.</p> <p>- HS kết hợp đọc nội dung của mục 2 với quan sát hình 3a , 3b, 3c,3d (SGK) nêu cách khâu mũi đột thưa.</p> <p>-GV hướng dẫn thao tác bắt đầu khâu, khâu mũi thứ nhất, khâu mũi thứ hai bằng khâu kim len.</p> <p>-Gọi 1 – 2 HS dựa vào quan sát thao tác GV và hướng dẫn trong SGK để thực hiện thao tác khâu các mũi đột thưa tiếp theo.</p> <p>-GV yêu cầu HS nêu cách kết thúc đường khâu đột thưa và gọi HS thực hiện thao tác khâu lại mũi, nút chỉ cuối đường khâu.</p> <p>- GV hướng dẫn cách kết thúc đường khâu đột thưa.</p> <p>Lưu ý :</p> <p>+Khâu đột thưa theo chiều từ phải sang trái.</p> <p>+ Khâu đột thưa được thực hiện bằng quy tắc “lùi 1” “tiến 3” có nghĩa là mỗi mũi khâu được bắt đầu bằng cách lùi lại đường dấu 1 mũi để xuống kim, ngay sau đó lên kim cách điểm vừa xuống kim một khoảng cách gấp</p>	<p><i>mũi khâu trước liền kề.</i></p> <p>- Lắng nghe</p> <p>-HS đọc phần ghi nhớ. Cá nhân – Lớp</p> <p>- HS quan sát hình 2,3,4</p> <p>- Quan sát, 1 HS nêu cách nêu các bước khâu mũi đột thưa.</p> <p>-HS nêu</p> <p>-Quan sát, nêu cách thực hiện.</p> <p>- Theo dõi.</p> <p>-1 – 2 HS thực hiện thao tác khâu các mũi đột thưa tiếp theo HS khác quan sát nhận xét.</p> <p>- Giống thao tác nút chỉ mũi khâu thường. HS thực hiện thao tác</p> <p>- Lắng nghe, quan sát</p>
--	---

3 lần chiều dài 1 mũi khâu và rút chỉ.
+ Không rút chỉ chặt quá, lỏng quá.
+ Khâu đến cuối đường khâu thì xuống kim để kết thúc đường khâu như cách kết thúc đường khâu thường.
⇒ **Kết luận** : Như mục 2 phần ghi nhớ
- GV kiểm tra sự chuẩn bị vật liệu, dụng cụ của HS và tổ chức cho HS tập khâu đột thưa trên giấy ô li với các điểm cách đều 1 ô trên đường dấu.
- GV quan sát, giúp đỡ HS.

3. Hoạt động ứng dụng (1p)
4. HĐ sáng tạo (1p)

-1 HS đọc mục 2 của phần ghi nhớ.
-HS tiến hành tập khâu đột thưa trên giấy ô li với các điểm cách đều 1 ô trên đường dấu

- Thực hành khâu đột thưa tại nhà
- Suu tầm các mẫu sản phẩm có mũi khâu đột thưa.

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....
.....
.....

Thứ năm ngày 25 tháng 10 năm 2018

TẬP ĐỌC

ĐÔI GIÀY BA TA MÀU XANH

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu một số từ ngữ trong bài: giày ba ta, vận động, cột,
- Hiểu nội dung: Chị phụ trách quan tâm tới ước mơ của cậu bé Lái, làm cho cậu xúc động và vui sướng đến lớp với đôi giày được thưởng (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

2. Kỹ năng

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài (giọng kể chậm rãi, nhẹ nhàng hợp nội dung hồi tưởng).

3. Thái độ

- Yêu mến cuộc sống, biết quan tâm đến mọi người xung quanh.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Tranh minh họa bài tập đọc trang 81 SGK (phóng to)
+ Bảng lớp ghi sẵn đoạn cần luyện đọc.
- HS: SGK

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp: Quan sát, hỏi - đáp, đóng vai.
- Kỹ thuật: Làm việc nhóm, chia sẻ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động: (3p)</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Em thích ước mơ nào trong bài thơ</i> <i>Nếu chúng mình có phép lạ? Vì sao?</i> + <i>Nêu ý chính của bài thơ.</i> 	<p>-TBHT điều hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài thơ ngộ nghĩnh, đáng yêu nói về ước mơ của các bạn nhỏ về 1 thế giới hoà bình, không có chiến tranh
<p>2. Luyện đọc: (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: HS biết nhận diện đoạn văn, đọc đúng, đọc rành mạch, trôi chảy và giải nghĩa được một số từ ngữ.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc cho HS: giọng kể chậm rãi, nhẹ nhàng - GV chốt vị trí các đoạn: <p>- Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)</p> <p>+ <i>Em hiểu lang thang có nghĩa như thế nào?(là không có nhà ở, người nuôi dưỡng, sống tạm bợ trên đường phố)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lớp trưởng điều hành cách chia đoạn - Bài chia làm 2 đoạn: + Đoạn 1: <i>Ngày còn bé... đến các bạn tôi.</i> + Đoạn 2: <i>Sau này ... đến nhảy tung tung.</i> - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (<i>hàng khuy, run run, ngộ nghĩnh, nhảy tung tung,...</i>) - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp - Giải nghĩa từ khó: (đọc phần chú giải) - HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 theo điều khiển của nhóm trưởng - Các nhóm báo cáo kết quả đọc - 1 HS đọc cả bài (M4)
<p>3. Tìm hiểu bài: (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: HS hiểu được nội dung bài học, nêu được nội dung đoạn, bài.</p> <p>* Cách tiến hành: <i>Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Phát phiếu giao việc cho từng nhóm: <p>+ <i>Nhân vật Tôi trong đoạn văn là ai?</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS trong nhóm lớn tự làm việc nhóm 4 trả lời các câu hỏi vào phiếu giao việc - TBHT điều hành hoạt động báo cáo: + <i>Nhân vật tôi trong đoạn văn là chị phụ trách Đội Thiếu niên Tiền Phong</i>

<p>+ Ngày bé, chị từng mơ ước điều gì?</p> <p>+ Những câu văn nào tả vẻ đẹp của đôi giày ba ta?</p> <p>+ Ước mơ của chị phụ trách Đội ngày ấy có đạt được không?</p> <p>+ Đoạn 1 cho em biết điều gì?</p> <p>+ Khi làm công tác Đội, chị phụ trách được phân công làm nhiệm vụ gì?</p> <p>+ Vì sao chị biết ước mơ của một cậu bé lang thang?</p> <p>+ Chị đã làm gì để động viên cậu bé Lái trong ngày đầu tới lớp?</p> <p>+ Tại sao chị phụ trách Đội lại chọn cách làm đó?</p> <p>+ Những chi tiết nào nói lên sự cảm động và niềm vui của Lái khi nhận đôi giày?</p> <p>+ Đoạn 2 nói lên điều gì?</p> <p>+ Câu chuyện có ý nghĩa gì?</p> <p>- GV ghi nội dung lên bảng</p>	<p>+ Chị mơ ước có 1 đôi giày ba ta màu xanh nước biển như của anh họ chị.</p> <p>+ Những câu văn: Cổ giày ôm sát chân, thân giày làm bằng vải cứng dáng thon thả, màu vải như màu da trời những ngày thu. Phần thân ôm sát cổ có hai hàng khuy dập, luôn một sợi dây trắng nhỏ vắt qua</p> <p>+ Ước mơ của chị phụ trách Đội ngày ấy không đạt được. Chị chỉ tưởng tượng mang đôi giày thì bước đi sẽ nhẹ nhàng hơn và các bạn sẽ nhìn thèm muốn.</p> <p>* Vẻ đẹp của đôi giày ba ta màu xanh.</p> <p>+ Chị được giao nhiệm vụ phải vận động Lái, một cậu bé lang thang đi học.</p> <p>+ Vì chị đã đi theo Lái khắp các đường phố.</p> <p>+ Chị quyết định thưởng cho Lái đôi giày ba ta màu xanh trong buổi đầu cậu đến lớp.</p> <p>+ Vì Lái cũng có ước mơ giống hệt chị ngày nhỏ: cũng ao ước có một đôi giày ba ta màu xanh...</p> <p>+ Tay Lái run run, môi cậu mấp máy, mắt hết nhìn đôi giày lại nhìn xuống đôi bàn chân mình đang ngo nguậy dưới đất. Lúc ra khỏi lớp, Lái cột 2 chiếc giày vào nhau, đeo vào cổ, nhảy tung tung,</p> <p>* Niềm vui và sự xúc động của Lái khi được tặng giày.</p> <p>Ý nghĩa: Niềm vui và sự xúc động của Lái khi được chị phụ trách tặng đôi giày mới trong ngày đầu tiên đến lớp.</p> <p>- HS ghi lại nội dung</p>
<p>3. Luyện đọc diễn cảm: (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm 1 đoạn với giọng phù hợp</p> <p>* Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>+ Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài</p>	<p>- 1 HS nêu lại: giọng kể chậm rãi</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc diễn cảm đoạn 2</p> <p>- Thi đọc diễn cảm trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét, bình chọn.</p>

<p>- GV nhận xét chung</p> <p>4. Hoạt động ứng dụng (1 phút)</p> <p>- Em có suy nghĩ gì về chị Tổng phụ trách trong câu chuyện?</p> <p>- Liên hệ, giáo dục HS biết quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh</p> <p>5. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- HS nêu suy nghĩ của mình</p> <p>- Kể 1 câu chuyện em biết trong cuộc sống nói về sự quan tâm, chăm sóc của người lớn dành cho trẻ em.</p>
---	--

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

TOÁN

Tiết 39: LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Ôn tập kiến thức về các phép tính cộng, trừ và tính chất của phép cộng
- Luyện các bài toán Tìm 2 số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó.

2. Kỹ năng

- Có kỹ năng thực hiện phép cộng, phép trừ; vận dụng một số tính chất của phép cộng khi tính giá trị biểu thức số.
- Giải được bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

3. Thái độ

- Học tập tích cực, tính toán chính xác

4. Góp phần phát triển các NL:

- NL tự học, NL sáng tạo, NL giải quyết vấn đề
- * Bài tập cần làm: Bài 1(a), Bài 2(dòng 1), Bài 3, Bài 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Bảng phụ
- HS: Sgk, bảng con, vở

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm.
- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (5p)	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại

<p>- GV giới thiệu, dẫn vào bài mới</p>	<p>chỗ</p>																		
<p>2. Hoạt động thực hành: (30p)</p> <p>* Mục tiêu: - Có kỹ năng thực hiện phép cộng, phép trừ; vận dụng một số tính chất của phép cộng khi tính giá trị biểu thức số. - Giải được bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>																			
<p>Bài 1 (a) Tính rồi thử lại; - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>+ Muốn thử lại phép cộng (phép trừ) ta làm thế nào?</p> <p>Bài 2 (dòng 1) Tính giá trị của biểu thức + Nêu lại thứ tự thực hiện tính giá trị của biểu thức. - Gọi HS nhận xét, bổ sung, sửa bài - GV chốt đáp án.</p> <p>- GV củng cố HS cách tính giá trị của biểu thức.</p> <p>Bài 3: Tính bằng cách thuận tiện nhất: - GV viết lên bảng biểu thức: $98 + 3 + 97 + 2$ + Nêu cách tính thuận tiện? - GV yêu cầu HS làm tiếp các phần còn lại của bài, 3 HS lên bảng. + Dựa vào tính chất nào mà chúng ta có thể thực hiện được việc tính giá trị của các biểu thức trên theo cách thuận tiện? (T/c giao hoán và kết hợp của phép cộng) - GV yêu cầu HS phát biểu hai tính chất trên</p> <p>Bài 4</p>	<p>Cá nhân- Nhóm- Lớp</p> <p>- HS đọc yêu cầu bài - 2 em lên bảng, lớp làm bảng nháp- Đổi chéo vở KT kết quả</p> <p>Đ/a:</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: right; padding-right: 20px;">$+ 35269$</td> <td style="padding-right: 20px;">Thử lại</td> <td style="text-align: right;">$- 62754$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>27485</u></td> <td></td> <td style="text-align: right;"><u>35269</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">62754</td> <td></td> <td style="text-align: right;">27485</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right; padding-right: 20px;">80326</td> <td style="padding-right: 20px;">Thử lại</td> <td style="text-align: right;">$+ 34607$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>45719</u></td> <td></td> <td style="text-align: right;"><u>45719</u></td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">34607</td> <td></td> <td style="text-align: right;">80326</td> </tr> </table> <p>- HS nêu - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.</p> <p>Đ/a:</p> <p>a) $570 - 225 - 167 + 67 = 345 - 167 + 67$ $= 178 + 67 = \mathbf{245}$</p> <p>b) $468 : 6 + 61 \times 2 = 78 + 122$ $= \mathbf{200}$</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- 1 HS lên bảng làm bài:</p> $98 + 3 + 97 + 2 = (98 + 2) + (97 + 3)$ $= 100 + 100 = \mathbf{200}$ $56 + 399 + 1 + 4 = (56 + 4) + (399 + 1)$ $= 60 + 400 = \mathbf{460}$ $364 + 136 + 219 + 181 = (364 + 136) + (219 + 181)$ $= 500 + 400 = \mathbf{900}$ $178 + 277 + 123 + 422 = (178 + 422) + (277 + 123)$ $= 600 + 1\ 000 = \mathbf{1\ 600}$	$+ 35269$	Thử lại	$- 62754$	<u>27485</u>		<u>35269</u>	62754		27485	80326	Thử lại	$+ 34607$	<u>45719</u>		<u>45719</u>	34607		80326
$+ 35269$	Thử lại	$- 62754$																	
<u>27485</u>		<u>35269</u>																	
62754		27485																	
80326	Thử lại	$+ 34607$																	
<u>45719</u>		<u>45719</u>																	
34607		80326																	

- Gọi HS đọc và xác định yêu cầu bài tập.

+ Bài toán thuộc dạng toán gì?

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 2 HS làm bảng lớn theo 2 cách.

- GV thu vở, nhận xét, đánh giá (7-10 bài)

- Củng cố các bước giải bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó.

Bài 5 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)

3. HĐ ứng dụng (1p)

4. HĐ sáng tạo (1p)

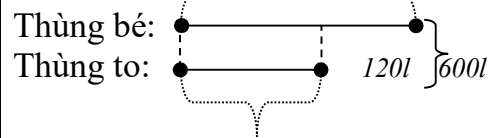
+ Bài toán thuộc dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

- 2 HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện theo một cách, HS cả lớp làm bài vào vở

Bài giải:

? l

Ta có sơ đồ:



? l

Số lít nước chứa trong thùng bé là:

$$(600 - 120) : 2 = 240 \text{ (l)}$$

Số lít nước trong thùng to là:

$$240 + 120 = 360 \text{ (l)}$$

Đáp số: Thùng bé: 240 (l)

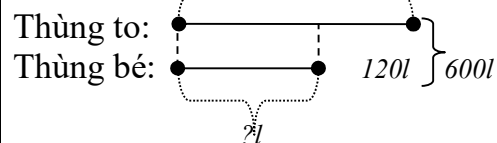
Thùng to: 360 (l)

Hay c2:

Bài giải:

? l

Ta có sơ đồ:



? l

Số lít nước chứa trong thùng to:

$$(600 + 120) : 2 = 360 \text{ (l)}$$

Số lít nước chứa trong thùng bé :

$$360 - 120 = 240 \text{ (l)}$$

Đáp số: 360 (l)

240 (l)

- HS làm vào vở Tự học và nêu miệng kết quả

- Ghi nhớ các KT được luyện tập

* **Giải các bài tập:**

1. Tính nhanh:

a. $4578 + 7895 + 5422 + 2105$

b. $4 + 8 + 12 + 16 + 20 + 24 + 28 + 32 + 36$

2. Chị hơn em 6 tuổi. Cách đây 5 năm tuổi của hai chị em cộng lại là 12 tuổi.

Tính tuổi của mỗi người hiện nay?

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

TẬP LÀM VĂN

LUYỆN TẬP PHÁT TRIỂN CÂU CHUYỆN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Kể lại được câu chuyện đã học có các sự việc được sắp xếp theo trình tự thời gian (BT3).

2. Kỹ năng

-Biết viết câu mở đoạn và câu kết đoạn cho phù hợp.

* HS năng khiếu thực hiện được đầy đủ yêu cầu của BT1 trong SGK.

3. Thái độ

- Tự giác, làm việc nhóm tích cực.

4. Góp phần phát triển NL:

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh họa truyện: “Vào nghề”, bảng nhóm. Bảng phụ, phiếu học tập thống kê các lỗi.

- HS: Vở BT, bút,...

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp.

- KT: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:(5p) - HS hát khởi động - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành
2. . Hoạt động thực hành: (27p) * Mục tiêu: - Viết được câu mở đầu cho từng đoạn văn ở truyện Vào nghề - Kể lại được câu chuyện đã học có các sự việc được sắp xếp theo trình tự thời gian . * Cách tiến hành:	
Bài 1: Dựa vào cốt truyện Vào nghề, hãy viết lại mở đầu cho từng đoạn văn	-Hs đọc thành tiếng -Hoạt động cặp đôi- Chia sẻ trước lớp
